

BÁO CÁO

Thực trạng và nhiệm vụ, giải pháp chấn chỉnh, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm, không dám làm trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý, phụ trách

Thực hiện Công văn số 1546/SNV-CCVC ngày 25/8/2023 của Sở Nội vụ về việc báo cáo chuyên đề “*Thực trạng và nhiệm vụ, giải pháp chấn chỉnh, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm, không dám làm trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý, phụ trách*”; Ban Dân tộc tỉnh báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. Tình hình thực hiện

Thực hiện Chương trình hành động số 01-CTr/TU ngày 27/11/2020 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 20/01/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình hành động số 01-CTr/TU ngày 27/11/2020 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX; Chương trình hành động số 10-CTr/TU ngày 19/7/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Quyết định số 702/QĐ-UBND ngày 10/8/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Ban Dân tộc tỉnh đã ban hành Chương trình hành động số 763/CTr-BDT ngày 04/11/2021 nhằm quán triệt, chỉ đạo đảng viên, công chức, người lao động tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động; góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu đã đề ra trong Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Thực hiện quy định của UBND tỉnh về ban hành chức năng, nhiệm vụ và chương trình công tác năm; trên cơ sở chức năng nhiệm vụ thường xuyên và các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh, Ủy ban Dân tộc giao; Ban Dân tộc tỉnh đã ban hành chương trình công tác năm, chia ra hàng quý để làm cơ sở triển khai và thực hiện.

Qua rà soát nhiệm vụ công tác từ năm 2020 đến ngày tháng 06 năm 2023, Ban Dân tộc tỉnh không có nhiệm vụ trễ hạn, chưa có trường hợp lãnh đạo quản lý, công chức né tránh, đùn đẩy, làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm. Hàng năm, 100% lãnh đạo Ban và công chức được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Tuy nhiên, qua nghiên cứu hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và thực trạng một số cơ quan, đơn vị hiện nay thì đâu đó vẫn có tình trạng một số cán

bộ, công chức sợ trách nhiệm, không dám tham mưu, đùn đẩy, né tránh trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

II. Nguyên nhân dẫn đến tình trạng né tránh, đùn đẩy, làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm không làm của một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý của cấp ủy, tổ chức đảng của cơ quan, đơn vị, địa phương.

1. Nguyên nhân khách quan

Tình trạng đùn đẩy công việc, né tránh trách nhiệm hiện nay có nhiều nguyên nhân, trong đó có nguyên nhân khách quan như cơ chế, pháp luật còn có những bất cập, chồng chéo, mâu thuẫn, chưa rõ ràng. Thực tế cho thấy, có những quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động của ngành còn chung chung, mâu thuẫn về cách hiểu và áp dụng, như quy định ở những thông tư liên quan đến hướng dẫn nội dung chính sách, chế độ thanh toán..., dẫn đến cán bộ, công chức không biết thực hiện theo văn bản nào, nếu có kiến nghị thì mất nhiều thời gian trong khi các giao dịch hoặc công việc cần giải quyết phát sinh hàng ngày, hoặc có văn bản trả lời của cơ quan chức năng nhưng không cụ thể vấn đề cần giải quyết, như kiểu "theo quy định hiện hành".

2. Nguyên nhân chủ quan

- Năng lực chuyên môn của một số cán bộ lãnh đạo, quản lý và công chức chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực thi nhiệm vụ công vụ chưa được quan tâm đúng mức...

- Cơ chế đánh giá, xếp loại hiệu quả, chất lượng của cán bộ, công chức hiện nay đã nhiều tiêu chí hơn, rõ ràng hơn nhưng vẫn chưa có định lượng cao. Nhìn chung cứ cán bộ, công chức không vi phạm kỷ luật, không trễ hạn công việc thì được đánh giá hoàn thành tốt, dẫn đến cán bộ, công chức không nỗ lực, làm việc cầm chừng, không mạnh dạn để có những ý tưởng mới trong xử lý công việc.

III. Nhiệm vụ, giải pháp

1. Rà soát, hoàn thiện quy định của pháp luật về cơ chế chính sách trên các lĩnh vực chuyên môn. Rà soát những bất cập, sửa đổi những quy định của pháp luật theo hướng rõ ràng, minh bạch. Đề cao vai trò trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân được tham gia góp ý vào các văn bản quy phạm pháp luật để có những đóng góp có trách nhiệm và tính khả thi trong triển khai thực hiện.

2. Nâng cao trách nhiệm công vụ của cán bộ, đảng viên, làm cho mỗi người xác định tinh thần, trách nhiệm trước mọi nhiệm vụ chính trị được giao; cá thể hóa, quy rõ trách nhiệm của từng cá nhân đối với chức danh công vụ. Trường hợp đùn đẩy, né tránh, thiếu trách nhiệm để xảy ra chậm trễ hoặc không quyết định những vấn đề, công việc thuộc thẩm quyền thì phải kiểm điểm, xử lý

trách nhiệm tập thể, cá nhân liên quan theo đúng quy định của Đảng và Nhà nước; xử lý nghiêm minh những hành vi gây phiền hà, nhũng nhiễu, tham nhũng, tiêu cực.

3. Cần có cơ chế đánh giá, xếp loại công chức công chức một cách rõ ràng hơn để được đánh giá đúng. Khi cán bộ, công chức được đánh giá đúng, sẽ khuyến khích sự chủ động, sáng tạo trong công việc, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm trước công việc của mình. Đánh giá đúng góp phần khơi dậy ý thức đối với công việc, khắc phục tốt hơn trách nhiệm.

4. Tăng cường công tác kiểm tra hoạt động công vụ, nhất là kiểm tra đột xuất. Nếu phát hiện cán bộ, công chức đùn đẩy, né tránh, thiếu trách nhiệm thì phải kiểm điểm, xử lý trách nhiệm cá nhân liên quan theo đúng quy định của Đảng và Nhà nước.

5. Biểu dương, khen thưởng kịp thời và thích đáng đối với các cơ quan, tập thể, cán bộ, công chức quyết liệt trong thi hành công vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, dám nói, dám nghĩ, dám làm, chủ động, sáng tạo vì lợi ích chung

IV. Đề xuất, kiến nghị:

Đối với Bộ, ngành: Rà soát hệ thống văn bản quy phạm để có những đề xuất kịp thời với cơ quan thẩm quyền hoàn thiện cơ chế, chính sách đảm bảo việc thực thi thống nhất, hiệu quả. Trường hợp chưa sửa đổi kịp thời cần có văn bản xin ý kiến để hướng dẫn địa phương có căn cứ triển khai thực hiện, tránh tình trạng địa phương phải chờ hướng dẫn của Trung ương.

Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi báo cáo để Sở Nội vụ tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng thuộc Ban;
- Lưu VT.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thế Nhân